

Bản án số: 62/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Lê Ngọc Thành, Phó Phòng Giáo dục đào tạo huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

2, Ông Nguyễn Quang Nhã, Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn xây dựng PACO.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Phan Lộc Nhung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/HSST ngày 11/10/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 12/11/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh ngày 25/6/2007; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Không nghề; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/11/2022 bị Cơ quan Công an huyện Lệ Thủy xử phạt vi hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức Cảnh cáo.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn P: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Q, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P: Ông Phan Trọng H, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q.

Địa chỉ : Số 117 Lý thường Kiệt, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 2007; địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn Tiến M: Bà Lê Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn P nảy sinh ý định lừa Nguyễn Văn Tiến M sinh năm 2007, trú tại thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Q để lấy xe gắn máy của M mang đi cầm cố. Khoảng 19 giờ 30 ngày 31/5/2024, Phong hẹn M đến quán Cà Phê 868 thuộc TDP Xuân Giang, thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình uống cà phê và M đồng ý. Tại đây, P và M ngồi nói chuyện khoảng 10 phút thì Phong nói dối mượn xe gắn máy nhãn hiệu VIETTHAI 50 BKS: 73AG - 053.51 của M để đi đón bạn. M đồng ý cho P mượn xe. Sau khi lấy được xe, Nguyễn Văn P không đi đón bạn như đã nói với M mà điều khiển xe gắn máy đến quán sửa xe của anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1981, ở thôn Q, xã L, để cầm cố với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Sau khi lấy được tiền, P đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 31/KL-HĐĐGTS ngày 02/07/2024, HĐĐG tài sản trong TTHS huyện Lệ Thủy kết luận: xe mô tô BKS: 73AG-053.51, nhãn hiệu VIETTHAI SIRUS VT, màu sơn đen, loại xe 02 bánh dưới 50cm³, số máy: VHL139FMBVCT 703795, số khung: RMNSCBLMNP 003795 giá 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô BKS: 73AG-053.51, nhãn hiệu VIETTHAI SIRUS VT, màu sơn đen, loại xe 02 bánh dưới 50cm³, số máy: VHL 139FMBVCT 703795, số khung: RMNSCBLMNP 003795. Ngày 08/08/2024 Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 585/QĐ-ĐCSHS đối với vật chứng trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn Tiến M.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Tiến M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; Nguyễn Văn P đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho anh Nguyễn Trọng Cảnh.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi bản chất của vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKSNDLT ngày 10/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điều 38; đồng thời áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại khoản 1, 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 06 đến 09 tháng tù; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P: Ông Phan Trọng H nhất trí như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; phân tích điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các

điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, đồng thời áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại các điều 90, 91, 101 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng, chưa cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, mà giao cho chính quyền cơ sở giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo Nguyễn Văn P có cơ hội sửa chữa, khắc phục những lỗi lầm, sống và lao động có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lê Thủy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Ngày 31/5/2024, tại quán cà phê 868 thuộc địa phận tổ dân phố Xuân Giang, thị trấn Kiến Giang, huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Văn P bằng thủ đoạn gian dối đã lừa đảo anh Nguyễn Văn Tiến M ở thôn X, xã X nhằm chiếm đoạt xe mô tô BKS: 73AG-053.51 trị giá 10.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự. Nhưng hành vi phạm tội thuộc lỗi cố ý. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo không chịu lao động mà dùng thủ đoạn gian dối, lợi dụng lòng tin của anh Nguyễn Văn Tiến M để lừa đảo chiếm đoạt tài sản đem cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội Nguyễn Văn P mới 17 tuổi 11 tháng 06 ngày; về nhân thân: Ngày 17/11/2022 bị Cơ quan Công an huyện Lê Thủy xử phạt vi hành chính về hành vi trộm cắp tài

sản bằng hình thức Cảnh cáo, vì vậy bị cáo có nhân thân không tốt; Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và các điều 91, 101 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng đồng thời áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Vật chứng tạm giữ để điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp chủ sở hữu đúng theo quy định của pháp luật, không ai có ý kiến, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Tiến M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; Nguyễn Văn P đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho anh Nguyễn Trọng C là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, người đại diện hợp pháp cho bị cáo phải nộp thay cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về vật chứng: Không xem xét.

4. Về dân sự: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, người đại diện hợp pháp cho bị cáo ông Nguyễn Văn H phải nộp thay cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/12/2024); bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người TGT;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Đội ĐT-TH CA huyện Lệ Thủy;
- Lưu VP, lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Châu**

